TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50 /2017/HSST
Ngày 31/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công P
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Đình H
2. Ông Cầm Bá T

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng H, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà:
Bà Lô Thị G, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Châu Kim; Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án Hình sự thụ lý số 37/2017/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Quang Văn D: Tên gọi khác : Không; sinh ngày 17 tháng 7 năm 1971, tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt ; trình độ văn hóa : Không học; dân tộc: Thái; con ông: Quang Văn A và bà Quang Thị A, tên gọi khác: Lô Thị N; có vợ: Vi Thị C; con: Có 02 người, lớn sinh năm 1994; nhỏ sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2017. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo**:** Bà Nguyễn Thị Q, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/4/2017 Quang Văn D lên khu rừng thuộc bản M, xã M, huyện Q mua một gói Heroin với một người không quen biết. Mua được ma túy bị cáo đi về nhà chia thành

hai gói nhỏ với mục đích để bán. Đến khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 07/4/2017 thì bị Công an huyện Quế Phong phát hiện và bắt quả tang. Thu 02 gói chất bột màu trắng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định trọng lượng hai gói chất bột màu trắng thu giữ của Quang Văn D có trọng lượng 0,5 gam.

Bản kết luận giám định số 435/KL- PC54(MT) ngày 14/4/2017 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Chất bột màu trắng thu của Quang Văn D gửi tới giám định là Heroin có trọng lượng 0,5 gam (Không phẩy năm gam).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Quang Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 14 giờ 40 phút, ngày 07/4/2017 tại bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An Quang Văn D đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo hai gói Heroin có trọng lượng 0,5 gam. Mục đích bị cáo cất dấu ma túy là để bán.

Bản cáo trạng số 44/VKS- HS ngày 10/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Quang Văn D về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý***"** theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Toà án nhân dân huyện Q tuyên bố bị cáo Quang Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Bị cáo Quang Văn D từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 14 giờ, 40 phút, ngày 07/4/2017, tại bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Quang Văn D đang tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để bán cho

người khác thì bị bắt quả tang, thu của bị cáo 02 gói Heroin có trọng lượng 0,5 gam. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 của bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Quang Văn D từ 30 đến 36 tháng tù. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là hợp lý.

- Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng : Đối với 0,5 gam Heroin thu giữ của bị cáo. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,1 gam, còn lại 0,4 gam. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Quang Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; phạt bị cáo Quang Văn D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/4/2017.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Tịch thu tiêu hủy 0,4 (Không phẩy bốn) gam Heroin.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 28/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Áp dụng Điều 98 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Buộc bị cáo Quang Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Quang Văn D có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công P

Nơi nhận:
- *Bị cáo.*
- *VKSND huyện Q*
- *Công an huyện Q*
- *Chi cục THA DS huyện Q*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án*